

Bản án số: 89/2020/HS-ST

Ngày: 25- 5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 253/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2020/HSST-QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Th (tên gọi khác: M), sinh năm 1984 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Tổ 1, ấp S, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Nhà trọ Bùi Tự Đức, Ấp 1, xã (nay là phường) H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1963; có chồng tên Nguyễn Đức L1, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 81/2018/HS-ST ngày 19/3/2018 của TAND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Ngày 18/10/2019 thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang bắt tạm giam từ ngày 18/10/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Phan Văn T, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th và ông Phan Văn T đều là đối tượng nghiện ma túy và sống chung như vợ chồng tại phòng trọ số 53, nhà trọ Bùi Tự Đức thuộc Ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/9/2018, bị cáo Th đón xe ôm đến khu vực ngã tư An Sương thuộc Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh mua 500.000 đồng ma túy đá và 350.000 đồng heroin của đối tượng (không rõ tên, địa chỉ) được giấu trong bao thuốc Jet. Sau đó, bị cáo mang về cất giấu số ma túy đó phía trên tivi để trong phòng trọ nhằm mục đích để sử dụng. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/9/2018, Công an xã Hội Nghĩa kiểm tra phòng trọ số 53, nhà trọ Bùi Tự Đức thì phát hiện đối tượng Phan Văn Toàn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin, khối lượng 1,1809 gam; loại Methamphetamine, khối lượng 1,3940 gam và loại Ketamine, khối lượng 0,3713 gam. Trong khi tổ kiểm tra đang làm việc với Toàn thì bị cáo Th kêu đau bụng nên lực lượng Công an xã Hội Nghĩa đưa Th đi cấp cứu. Tại Trung tâm Y tế thị xã Tân Uyên, bác sỹ Trịnh Viết T đã kiểm tra và lấy từ trong miệng của bị cáo Th 01 (Một) gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ chứa chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 592/MT-PC09 ngày 03/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể trong 04 (Bốn) bịch nylon và 01(Một) bịch nylon miệng hàn kín, thu giữ trên người của Th là ma túy, có khối lượng 0,5022 gam (ký hiệu là M1); 0,0698 gam (ký hiệu M4), loại Methamphetamine. Chất màu trắng trong 04 (Bốn) ống hút nhựa hàn kín và 01(Một) bịch nylon miệng kéo dính thu giữ trên người của Th là ma túy, có khối lượng 0,1160 gam (ký hiệu là M2); 0,3851 gam (ký hiệu M3), loại Heroin.

Cáo trạng số 02/CT-VKS.TU ngày 17/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th đã bị xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nhưng chưa thi hành mà bỏ trốn. Nay bị cáo lại phạm tội mới do cố ý là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th mức hình phạt từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù tại Bản án số 81/2018/HS-ST ngày 19/3/2018 của TAND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 (Một) bì thư được niêm phong, ký hiệu 592/PC09 có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thị Ngọc Th; người chứng kiến Lê Thanh S, Nguyễn Đức H; cán bộ niêm phong Bùi Thanh Gi, ông Nguyễn Thanh T – Phó Công an xã và dấu đỏ của Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên; chữ ký cán bộ giám định Đoàn Nguyễn Thiện Qu và dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa: 0,4276 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4314 gam ma túy loại Heroin hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng thu giữ của Phan Văn Toàn đã được xử lý tại Bản án số 40/2019/HS-ST ngày 17/4/2019 của TAND thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, không yêu cầu Hội đồng xét xử đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Th trình bày: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là phạm tội như nội dung cáo trạng và luận tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 24/9/2018 tại phòng trọ số 53, nhà trọ Bùi Tự Đức thuộc Ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,5720 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,5011 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 02/CT-VKS.TU ngày 17/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th đã bị xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng do cố ý nhưng chưa thi hành án mà bỏ trốn nay lại phạm tội nghiêm trọng do cố ý là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và

nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về việc tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th chưa chấp hành hình phạt 02 (Hai) năm tù tại Bản án số 81/2018/HS-ST ngày 19/3/2018 của TAND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

01 (Một) bì thư được niêm phong, ký hiệu 592/PC09 có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thị Ngọc Th; người chứng kiến Lê Thanh S, Nguyễn Đức H; cán bộ niêm phong Bùi Thanh Gi, ông Nguyễn Thanh T – Phó Công an xã và dấu đỏ của Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên; chữ ký cán bộ giám định Đoàn Nguyễn Thiện Qu và dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa: 0,4276 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4314 gam ma túy loại Heroin hoàn lại sau giám định là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về kiến nghị: Hành vi của đối tượng bán ma túy cho bị cáo Th có dấu hiệu tội phạm. Do đó, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 299, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 46, 47 và 56 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù tại Bản án số 81/2018/HS-ST ngày 19/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phải chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2019.

3. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo pháp luật của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) bì thư được niêm phong, ký hiệu 592/PC09 có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thị Ngọc Th; người chứng kiến Lê Thanh S, Nguyễn Đức H; cán bộ niêm phong Bùi Thanh Gi, ông Nguyễn Thanh T – Phó Công an xã và dấu đỏ của Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên; chữ ký cán bộ giám định Đoàn Nguyễn Thiện Qu và dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa: 0,4276 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4314 gam ma túy loại Heroin hoàn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2020 giữa Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Hưng